

NGHIÊN CỨU VỀ CÁC LỖI THƯỜNG GẶP TRONG BÀI VIẾT TIẾNG ANH CƠ BẢN CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI

Nguyễn Thị Kim Ngân^{1*}, Hoàng Thu Huyền¹, Đàm Thị Nhung¹
Email: kimngan.kt@hou.edu.vn; ORCID: 0009-0008-8623-8912

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 16/02/2026

Ngày phản biện đánh giá: 17/04/2026

Ngày bài báo được duyệt đăng: 14/05/2026

DOI: 10.59266/houjs.2026.1207

Tóm tắt: *Viết là một trong bốn kỹ năng cơ bản trong việc học bất kỳ ngoại ngữ nào. Đối với việc học tiếng Anh, kỹ năng viết đóng vai trò quan trọng cho cả việc học và công việc sau này. Đó không chỉ thể hiện khả năng sử dụng ngôn ngữ của người học mà còn thể hiện khả năng tư duy, sắp xếp ý tưởng. Chính vì tầm quan trọng đó, việc dạy và học kỹ năng viết sao cho hiệu quả là điều rất cần thiết. Với mong muốn cải thiện kỹ năng viết cho sinh viên, nhóm tác giả đã tiến hành nghiên cứu các lỗi sinh viên thường gặp phải trong bài viết. Đó là lỗi ngữ pháp, lỗi cú pháp, lỗi nội dung và lỗi từ vựng. Lỗi ngữ pháp có thể là các lỗi liên quan đến giới từ, danh từ số ít/số nhiều, tính từ, thì, sở hữu cách, mệnh đề quan hệ và mạo từ; lỗi cú pháp bao gồm dùng sai danh từ/đại từ, lỗi phối hợp chủ ngữ/động từ và trật tự từ. Các lỗi nội dung được chia thành ba loại: viết hoa, dấu câu và chính tả. Lỗi từ vựng thường là dùng chưa đúng từ loại, nhầm từ hoặc sai thành ngữ. Để hoàn thành nghiên cứu này, nhóm tác giả đã dùng phương pháp nghiên cứu thống kê định lượng. Chúng tôi đã tìm ra các nguyên nhân và đề ra giải pháp cụ thể cho người dạy và học, trong đó nhấn mạnh phương pháp sử dụng ứng dụng số và trí tuệ nhân tạo để nâng cao kỹ năng viết tiếng Anh cho sinh viên.*

Từ khóa: *kỹ năng viết, lỗi thường gặp, phương pháp dạy kỹ năng viết, cải thiện kỹ năng viết, ứng dụng trí tuệ nhân tạo*

I. Đặt vấn đề

Như chúng ta đều biết, thành thạo tiếng Anh là một tiêu chí gần như bắt buộc trong mọi ngành nghề hiện nay. Đối với cử nhân mới tốt nghiệp, có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh là một lợi thế trong hồ sơ xin việc cũng như trong quá

trình công tác sau này. Nhằm trang bị cho sinh viên khả năng đó, trong các chương trình đào tạo của Trường Đại học Mở Hà Nội đều có ba học phần tiếng Anh cơ bản 1, 2 và 3. Nội dung đào tạo ba học phần này nhằm xây dựng và phát triển bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho người học.

¹ Trường Đại học Mở Hà Nội, Hà Nội, Việt Nam

* Tác giả liên hệ

Trong việc học và sử dụng ngôn ngữ nói chung, hai kỹ năng đọc và nghe được coi là kỹ năng thụ động. Người học dựa vào yêu cầu có sẵn để thực hành, phát triển. Hai kỹ năng nói và viết được coi là kỹ năng chủ động. Người học vận dụng kiến thức ngôn ngữ và hiểu biết của mình để giải quyết vấn đề theo cách riêng của mình. Đây là hai kỹ năng khó, đặc biệt là kỹ năng viết đối với người học tiếng Anh không chuyên. Nếu người học chưa nắm vững lý thuyết về ngữ pháp, từ vựng, kiến thức nền hay tư duy còn hạn chế thì việc mắc lỗi trong các bài viết là không thể tránh khỏi (Cunningsworth, 1987). Tuy nhiên, theo Corder (1967), các lỗi này cần được hạn chế càng sớm càng tốt.

Là giảng viên tiếng Anh tại Trường đại học Mở Hà Nội, chúng tôi luôn mong muốn việc dạy và học tiếng Anh đem lại kết quả tốt nhất cho người học. Vì vậy, nhóm nghiên cứu tập trung vào tìm hiểu các lỗi thường gặp của sinh viên trong bài viết đoạn văn bằng tiếng Anh, từ đó phân tích nguyên nhân và tìm ra giải pháp khắc phục các lỗi đó. Nhóm tác giả hy vọng bài viết không chỉ hữu ích với đội ngũ giảng viên bộ môn mà còn giúp các em sinh viên nhận ra các lỗi sai trong bài viết của mình, từ đó có biện pháp tự học và khắc phục.

II. Cơ sở lý thuyết

2.1 Các khó khăn trong việc học kỹ năng viết

Nhiều nhà nghiên cứu ngôn ngữ đã chỉ ra các khó khăn đối với người học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai. Theo nhà nghiên cứu Kroll (1990), đây là kỹ năng khó nhất đối cho người nước ngoài

bởi nó không phải là kỹ năng tự nhiên. Để viết được một bài mà không mắc lỗi nào gần như là không thể. Người học cần được chỉ dạy, hướng dẫn, thực hành, và trải nghiệm. Tác giả Widdowson (1983, tr.36) cũng cho rằng viết bằng ngôn ngữ thứ hai rất khó bởi người viết phải đối mặt với các vấn đề về kiến thức và tâm lý. Vì vậy, giáo viên và phương pháp giảng dạy đóng vai trò quan trọng trong viết phát triển kỹ năng Viết của người học. Muốn viết được một bài hoàn chỉnh, người viết cần có vốn từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, nắm được các quy tắc chính tả, dấu câu (EL Aswad, 2002).

Hubbard và cộng sự (1996) phân loại lỗi thành bốn loại chính, đó là lỗi ngữ pháp (grammatical errors), cú pháp (syntactic errors), nội dung (substance errors) và từ vựng (lexical errors). Lỗi ngữ pháp có thể là các lỗi liên quan đến giới từ, danh từ số ít/số nhiều, tính từ, thì, sở hữu cách, mệnh đề quan hệ và mạo từ; lỗi cú pháp bao gồm dùng sai danh từ/đại từ, lỗi phối hợp chủ ngữ/động từ và trật tự từ. Các lỗi nội dung được chia thành ba loại: viết hoa, dấu câu và chính tả. Lỗi từ vựng thường là dùng chưa đúng từ loại, nhầm từ hoặc sai thành ngữ. Phân loại lỗi này đã được chọn làm khung lý thuyết trong nghiên cứu hiện tại vì nó đã được sử dụng rộng rãi trong nhiều nghiên cứu (Ababneh, 2017; Napitupulu, 2017).

2.2 Các nghiên cứu về lỗi viết tiếng Anh

Giảng viên tiếng Anh ở các trường đại học trong cả nước đã tiến hành khá nhiều nghiên cứu về vấn đề này.

Diễn hình là tác giả Lê, (2024), Trường Đại học Kinh tế Tài chính Thành Phố Hồ Chí Minh, đã công bố nghiên cứu *Những thử thách về ngữ pháp trong việc viết tiếng Anh: một nghiên cứu về các lỗi thường gặp của sinh viên Việt Nam*. Nghiên cứu này đã tổng hợp và phân tích các lỗi ngữ pháp trong bài viết tiếng Anh của hơn 57 sinh viên năm nhất chuyên ngành. Nghiên cứu của bà Lê xoay quanh phân tích các lỗi ngữ pháp diễn hình như thì động từ, sự hòa hợp chủ ngữ - động từ, mạo từ, giới từ và phát hiện ra lỗi ngữ pháp chiếm tỷ lệ cao nhất trong bài viết của sinh viên. Để khắc phục vấn đề này, người học cần tăng cường luyện tập viết có kiểm soát, chú trọng phản hồi chi tiết từ giảng viên. Về phía giảng viên, tác giả đề xuất chiến lược giảng dạy tập trung vào phân tích lỗi và sửa lỗi trực tiếp cho người học.

Tác giả Phạm, (2017) đã tiến hành nghiên cứu lỗi viết tiếng Anh của sinh viên chuyên ngành Thương mại của Trường đại học Thương mại. Phạm, (2017) đã tiến hành khảo sát thực trạng lỗi trong bài viết học thuật và thương mại của các sinh viên chuyên ngành tiếng Anh thương mại và chỉ ra các lỗi phổ biến như dùng sai từ vựng chuyên ngành, cấu trúc câu phức tạp, và cách diễn đạt chưa phù hợp ngữ cảnh. Tác giả đề xuất giải pháp tăng cường dạy viết theo tình huống thực tế, kết hợp sửa lỗi theo nhóm.

Nhìn chung, các nghiên cứu trên đã ít nhiều chỉ ra các lỗi sinh viên Việt Nam thường mắc phải trong các bài viết tiếng Anh chuyên ngành và học thuật, đồng thời đề xuất cách khắc phục thông qua

phương pháp dạy và học truyền thống. Tuy nhiên, chưa có nghiên cứu nào về các lỗi do sinh viên đang học tiếng Anh cơ bản thường gặp nên nhóm nghiên cứu chúng tôi muốn chú trọng vào nhóm đối tượng này. Đối chiếu với khung lý thuyết phân loại lỗi của Hubbard và cộng sự, (1996), nhóm nghiên cứu nhận thấy các lỗi thường gặp do các tác giả trên nêu ra cũng khá tương đồng với các lỗi mà nhóm thường gặp khi chấm bài Viết của sinh viên nên chúng tôi sẽ dựa trên các phân loại này để tiến hành nghiên cứu. Bên cạnh các giải pháp nêu trên, nhóm tác giả cũng tìm hiểu và cân nhắc nhóm giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào cải thiện kỹ năng viết cho sinh viên.

III. Phương pháp nghiên cứu

3.1 Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện trên bài viết của 50 sinh viên đang học học phần tiếng Anh cơ bản 3 tại các khoa Kinh tế, Tiếng Trung và Luật của Trường đại học Mở Hà Nội. Nhóm nghiên cứu lựa chọn sinh viên các khoa này do ba khoa cùng học tại một khu giảng đường nên thuận tiện cho chúng tôi trong khâu thu thập dữ liệu và thảo luận. Các sinh viên hầu hết đều đã học tiếng Anh tại các cấp phổ thông khoảng 10 năm và một năm tại Trường đại học Mở Hà Nội.

3.2 Nội dung nghiên cứu

Nghiên cứu chú trọng phát hiện các lỗi sinh viên thường mắc phải trong bài viết đoạn văn (120 từ) về các chủ đề sau đây:

- Mô tả nghề nghiệp mơ ước của mình

- Mô tả nghề nghiệp của một người trong gia đình
- Mô tả một nơi mình muốn đến
- Viết về việc sử dụng Internet
- Viết về thói quen ăn uống của sinh viên

Sinh viên phải viết bài độc lập tại lớp trong khoảng thời gian 35 phút mỗi bài và không có sự hỗ trợ của các thiết bị thông minh.

3.3 Phương pháp nghiên cứu

Bài nghiên cứu được hoàn thành chủ yếu dựa trên phương pháp thống kê định lượng số lỗi trong các bài viết của sinh viên, từ đó phân tích và phân loại các lỗi cũng như đề ra giải pháp phù hợp để giúp sinh viên cải thiện kỹ năng viết đoạn văn. Sinh viên được phát ngẫu nhiên một trong các chủ đề trên và thực hiện trong thời gian quy định. Sau

đó nhóm tác giả thu bài và tiến hành thống kê, phân nhóm và phân tích các loại lỗi. Các chủ đề này đều thuộc nội dung học phần Tiếng Anh cơ bản 3 và đã được học trong các buổi học trước bài kiểm tra.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1 Kết quả

Thông qua phương pháp thống kê, định lượng, nhóm tác giả đã hoàn thành mục tiêu nghiên cứu là tìm ra các lỗi sinh viên học môn tiếng Anh cơ bản tại Trường đại học Mở Hà Nội thường mắc trong khi thực hiện bài viết theo yêu cầu. Qua xem xét kỹ lưỡng 50 bài viết, 188 lỗi đã được xác nhận. Các lỗi này được phân thành 4 nhóm: lỗi ngữ pháp (grammatical errors), cú pháp (syntactic errors), nội dung (substance errors) và từ vựng (lexical errors):

Bảng 1: Phân loại lỗi trong bài viết tiếng Anh

Phân loại lỗi trong bài viết tiếng Anh	Số lượng	Tỉ lệ
Lỗi ngữ pháp (grammatical errors)	77	40,96%
Cú pháp (syntactic errors)	48	25,53%
Nội dung (substance errors)	37	19,68%
Từ vựng (lexical errors)	26	13,83%

Qua bảng 1, ta thấy sinh viên mắc nhiều lỗi ngữ pháp nhất trong bài viết. Các lỗi này chiếm 40,96% tổng số. Sau đó là các lỗi liên quan đến cú pháp như nhầm lẫn trong việc sử dụng danh từ và đại từ, chủ ngữ và động từ không thống nhất nhau chiếm 25,53%. Đứng thứ ba là lỗi về nội dung như chính tả, viết hoa, dấu

câu chiếm gần 1/5 tổng số lỗi. Một điều may mắn là các lỗi liên quan đến từ vựng chiếm ít nhất, chưa đến 14%.

Để giúp sinh viên nhận ra các lỗi cụ thể trong bài viết và biết cách khắc phục, nhóm nghiên cứu đã tiến hành phân nhỏ các loại lỗi thuộc 4 phạm trù lỗi trên và thống kê tần suất mắc lỗi như sau.

Bảng 2: Tần suất mắc lỗi

Phân loại lỗi	Lỗi cụ thể	Tần suất	Tỉ lệ
Lỗi ngữ pháp	Giới từ	20	10,64%
	Danh từ số ít/nhiều	10	5,32%
	Tính từ	3	1,60%
	Trạng từ	5	2,66%
	Các thì	6	3,19%
	Đại từ nhân xưng/ tân ngữ/ tính từ sở hữu/ đại từ sở hữu	6	3,19%
	So sánh	2	1,06%
	Mạo từ	11	5,85%
	Cấu trúc	14	7,45%
Lỗi cú pháp	Danh từ và đại từ	2	1,06%
	Nhất quán chủ ngữ - động từ	31	16,49%
	Trật tự từ	2	1,06%
	Lỗi dịch Việt Anh	13	6,91%
Nội dung	Dấu câu	1	0,53%
	Dấu sở hữu cách	1	0,53%
	Chính tả	24	12,77%
	Viết hoa	6	3,19%
	Văn phong	5	2,66%
Từ vựng	Thiếu từ	9	4,79%
	Dùng từ sai	14	7,45%
	Dùng sai từ loại	3	1,60%

Lỗi ngữ pháp

Đứng đầu bảng lỗi ngữ pháp là các lỗi về sử dụng giới từ (hơn 10%), sai cấu trúc (7,45%), sai mạo từ (5,85%) và danh

từ số ít, số nhiều (5,32%). Nhiều sinh viên sử dụng sai các giới từ rất phổ biến như in/at/on trong bài viết.

Bảng 3: Các lỗi giới từ

Sai	Đúng
In midnight	At midnight
At the morning	In the morning
In 12 th May	On 12 th May
In the Internet	On the Internet
I really like go to Đà Nẵng.	I really like to go to Đà Nẵng.
I come from in Hanoi.	I come from Hanoi.
She is good in cooking.	She is good at cooking.
I'll focus for my dream.	I'll focus on my dream.
At bed	In bed
Spending time for using the Internet	Spending time using the Internet

Đây là các cụm từ rất phổ biến trong tiếng Anh. Tuy số sinh viên mắc các lỗi này không nhiều, nhưng các bài viết mắc lỗi giới từ lại mắc lỗi vài lần trong bài. Nguyên nhân có lẽ do trong tiếng Việt không có khái niệm 'giới từ' nên người

học thường bỏ qua từ này trong câu hoặc dùng sai nghĩa.

Lỗi sai cấu trúc cũng khá phổ biến, tuy không nhiều bằng lỗi giới từ nhưng cũng làm giảm chất lượng bài viết.

Bảng 4: Các lỗi cấu trúc

Sai	Đúng
It's will help me.	It will help me. (Nó sẽ giúp tôi/Nó sẽ giúp ích cho tôi)
'Phở' have delicious soup and beef provide to me protein.	'Phở', which has delicious broth and beef, provides me with protein. (Món phở với thịt bò và nước dùng ngon cung cấp cho tôi nhiều protein)
He very loves his job.	He loves his job very much. (Ông ấy rất yêu công việc của mình)
She has stand...	She has to stand... (Bà ấy phải đứng, thiếu giới từ <i>to</i>)
I usually use the Internet study.	I usually use the Internet for studying. (Tôi thường dùng Internet để học tập/ nghiên cứu.)
I watch videos relax.	I watch videos to relax. (Tôi thư giãn bằng cách xem video.)
I can choose eat vegetable.	I can choose to eat vegetables. (Tôi có thể chọn ăn các loại rau.)

Các danh từ số nhiều, số ít cũng được dùng khá cầu thả trong bài viết. Ví dụ, *food* (thực phẩm, thức ăn) là danh từ không đếm được nhưng khá nhiều sinh viên dùng *foods* trong bài. Các cụm từ sai như *many book*, *a lot of friend*, *few hour* cũng xuất hiện khá nhiều trong các bài viết. Điều này cho thấy các em không nắm vững lý thuyết liên quan tới các từ *many*,

a lot of, few. Phía sau chúng phải là danh từ đếm được số nhiều *books*, *friends*, *hours*. Có lẽ do trong tiếng Việt không có sự thay đổi về cấu tạo danh từ số nhiều nên sinh viên mắc nhiều lỗi này trong bài viết.

Các lỗi ngữ pháp còn lại không đáng kể trong các bài viết. Tuy nhiên, với lỗi sử dụng các thì trong tiếng Anh, sinh viên vẫn cần cẩn thận hơn. Ví dụ:

Bảng 5: Lỗi sử dụng các thì tiếng Anh

Sai	Đúng
Last summer, we go to Đà Lạt.	Last summer, we went to Đà Lạt.
My father has been a teacher in 10 years ago.	My father was a teacher 10 years ago.
We often played football on Sunday.	We often play football on Sunday.

Trên đây là các lỗi ngữ pháp thường gặp trong bài viết của sinh viên đang học học phần tiếng Anh cơ bản 3.

Lỗi cú pháp

Người Việt Nam khi học viết tiếng Anh thường mắc lỗi chia động từ sao cho phù hợp với chủ ngữ (Subject - verb agreement) vì trong ngữ pháp tiếng Việt không có hệ thống thì. Tiếng Việt là ngôn

ngữ đơn âm tiết nên người dùng không phải chia động từ hay biến đổi từ loại cho phù hợp với nhau. Điều này gây khó cho không ít người học tiếng Anh. Các sinh viên tại Trường đại học Mở Hà Nội cũng không phải là ngoại lệ. Mặc dù sinh viên chọn thì động từ đúng, nhưng cách chia động từ theo chủ ngữ còn nhiều sai sót như trong bảng sau:

Bảng 6: Lỗi chia động từ không phù hợp với chủ ngữ

Sai	Đúng
My mother have a good job.	My mother has a good job.
When the customer feel satisfied ...	When the customer feels satisfied ...
My family usually eat dinner together	My family usually eats dinner together
My favorite drinks is fresh lemonade.	My favorite drinks are fresh lemonade and green tea.

Sai	Đúng
Đà nẵng have beautiful beaches.	Đà nẵng has beautiful beaches.
He really like his job in some way.	He really likes his job in some way.
It not only keep fit but also prevent ...	It not only keeps fit but also prevents ...
My favorite websites which is helpful is Google.	My favourite website is Google. It is very helpful.

Do yêu cầu của đề bài, phần lớn các thì được sử dụng là hiện tại đơn giản. Việc mắc lỗi như trên cho thấy sinh viên chưa nắm chắc kiến thức về các ngôi trong tiếng Anh cũng như cách biến đổi động từ sao cho phù hợp với chủ ngữ.

Bên cạnh lỗi chia động từ, không ít sinh viên còn ‘mắc lỗi’ tư duy bằng tiếng Việt rồi dịch sang tiếng Anh dẫn đến câu không đảm bảo về ngữ nghĩa. Ví dụ:

‘My father has helped many human sick and everyone lovely and hardful. I want become a doctor excellent as my father.’

Đây là hai câu đậm chất dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh, không theo quy tắc ngữ pháp hay cú pháp nào. Đúng ra, sinh viên phải viết là *‘My father has helped many sick, pitiful and miserable patients.*

Bảng 7: Các lỗi chính tả

Sai	Đúng	Sai	Đúng
docter	doctor	recharg	recharge
belive	believe	inaddition	in addition,
becaus	because	vist	visit
Helth/ heath	health	energytic	energetic
achive	achieve	restaurent	restaurant
hard word	hard work	beautifull	beautiful
Nowday/nowaday	nowadays	cheff	chef
salat	salad	anh	and

Các lỗi chính tả trên có thể do sinh viên chưa cẩn thận, do phát âm sai dẫn tới viết sai, hoặc do nhầm lẫn các quy tắc biến đổi như từ beautiful/beautifully.

Trong các lỗi nội dung, lỗi viết hoa tuy chiếm số lượng ít nhưng lại gây khá phản cảm trong bài viết. Ví dụ, với chủ

I want to become an excellent doctor like my father.’

Hai lỗi cú pháp còn lại là dùng sai danh từ/đại từ và trật tự từ chiếm số lượng rất nhỏ. Điều này chứng tỏ sinh viên đã nắm chắc và vận dụng tốt kiến thức này.

Lỗi nội dung

Các lỗi nội dung bao gồm việc sử dụng sai các kiểu dấu câu, dấu lược, dấu tắt, lỗi chính tả, lỗi viết hoa và lỗi văn phong. Hầu hết sinh viên sử dụng các dấu câu như chấm, phẩy phù hợp, chỉ có 1 lỗi nhỏ trong 50 bài nên đây có thể coi là sơ suất. Tuy nhiên, tình trạng viết sai chính tả đứng thứ hai về số lượng lỗi trong các bài viết lại đáng ngạc nhiên. Điều này cho thấy sinh viên chưa dành đủ thời gian để ghi nhớ và luyện chính tả các từ.

ngữ *I* theo quy định phải luôn luôn viết hoa, nhưng có sinh viên hoàn toàn viết thường. Các danh từ riêng như Vietnam, Hanoi, Internet, Korea lại bị một số sinh viên quên không viết hoa chữ cái đầu. Ngược lại, một số sinh viên tùy tiện viết hoa ở nhiều chỗ không hợp lý. Ví dụ,

I'll Try hard to study English./ She is a Good Cook. Các lỗi này tuy không làm thay đổi nghĩa của câu nhưng nếu sinh viên tiếp tục dùng trong các văn bản khác sẽ dẫn tới sự thiếu chuyên nghiệp, có thể có ảnh hưởng xấu trong công việc sau này.

Lỗi từ vựng

Trong bốn nhóm lỗi, lỗi từ vựng chiếm tỉ lệ thấp nhất 13.83%. Tuy nhiên, nhóm nghiên cứu cũng chỉ ra một số lỗi phổ biến liên quan đến từ vựng như thiếu từ, chọn từ sai nghĩa hoặc sai từ loại.

Bảng 8: Lỗi dùng sai từ

Sai	Đúng
I like to eat many <i>food</i> .	I like to eat many <i>dishes</i> .
I <i>thing</i> that is not fast food.	I <i>think</i> that it is not fast food.
He was <i>successeed</i> .	He was successful.
It makes me relax and <i>increase</i> stress.	It makes me relax and <i>decreases</i> stress.
I love eating <i>rise</i> .	I love eating <i>rice</i> .
We'll <i>watch</i> Big Ben in London.	We'll <i>see</i> Big Ben in London.
It <i>made</i> chicken and rice.	It <i>includes</i> chicken and rice.

Các từ thường bị sinh viên chọn sai từ loại là *sale/sell, choose/choice, much/many, health/healthy, die/death*. Bên cạnh đó, còn có không ít trường hợp sinh viên viết thiếu từ trong câu, chủ yếu là thiếu động từ. Nguyên nhân có lẽ nằm ở cấu tạo từ tiếng Anh và tiếng Việt.

Trong tiếng Anh có một hệ thống các tiền tố, hậu tố được thêm vào các từ để phái sinh từ loại mới/ nghĩa mới từ từ gốc. Ví dụ: health (sức khỏe - danh từ) -> healthy (lành mạnh - tính từ). Trong khi đó, sự biến đổi về từ loại tiếng Việt không có các đặc thù này.

Bảng 9: Lỗi thiếu từ

Sai	Đúng
I will back to my home town.	I will <i>be/come</i> back to my home town.
I want eat with them.	I want <i>to</i> eat with them.
I message to my family.	I <i>send</i> messages to my family.
It is AI can explain any questions.	It is AI <i>that</i> can explain any questions.

4.2 Thảo luận

Trên đây là kết quả thống kê và phân loại các lỗi thường gặp trong bài viết của sinh viên các khoa khi học môn Tiếng Anh cơ bản 3 tại Trường đại học Mở Hà Nội. Như chúng ta biết, Việt là kỹ năng khó trong bốn kỹ năng sinh viên cần thành thạo khi học tiếng Anh. Với 188 lỗi trong 50 bài viết, trung bình mỗi bài 3,76 lỗi, đây không phải là quá nhiều. Tuy nhiên, các lỗi không được dàn đều trong các bài; một số bài viết

rất tốt với hầu như không mắc lỗi, trong khi những bài khác mắc 5-10 lỗi liên tục. Vì sinh viên không chuyên ngành tiếng Anh, một số bài (10-12%) không đủ độ dài để thể hiện nhiều kiến thức, do đó các kết luận về số lỗi hay đánh giá kỹ năng viết dựa trên số lỗi chỉ mang tính tương đối chính xác.

Tuy nhiên, khi phân tích các lỗi của sinh viên, chúng tôi nhận ra một số nguyên nhân dẫn đến các lỗi này, điển hình như sau:

Một là, sinh viên nắm không chắc lý thuyết về các thì, cấu tạo từ, cấu trúc câu nên dẫn đến các lỗi chia động từ, dùng sai từ, viết sai/thiếu cấu trúc.

Hai là, sinh viên phát âm sai dẫn tới viết sai chính tả một số từ.

Ba là, sinh viên bị ảnh hưởng bởi tiếng mẹ đẻ nên khi viết bài có xu hướng dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh. Do không nắm được cấu trúc nên các câu dịch bị lộn xộn và thiếu thành phần.

Các nguyên nhân này cũng được đề cập tới trong các nghiên cứu về lỗi viết tiếng Anh mà các nhóm nghiên cứu trước đã đưa ra.

V. Kết luận và đề xuất

Nghiên cứu này được tiến hành để tìm ra các loại lỗi thường gặp trong bài viết đoạn văn của sinh viên theo học học phần Tiếng Anh cơ bản 3 của trường Đại học Mở Hà Nội. Các lỗi được thống kê và phân loại theo các tiêu chí do Hubbard, Jones, Thornton và Wheeler (1996) đã phân loại. Đó là lỗi ngữ pháp (grammatical errors), cú pháp (syntactic errors), nội dung (substance errors) và từ vựng (lexical errors). Lỗi ngữ pháp có thể là các lỗi liên quan đến giới từ, danh từ số ít/số nhiều, tính từ, thì, sở hữu cách, mệnh đề quan hệ và mạo từ; lỗi cú pháp bao gồm dùng sai danh từ/đại từ, lỗi phối hợp chủ ngữ/động từ và trật tự từ. Các lỗi nội dung được chia thành ba loại: viết hoa, dấu câu và chính tả. Lỗi từ vựng thường là dùng chưa đúng từ loại, nhầm từ hoặc thiếu từ. Để khắc phục các nhược điểm này, cần có sự thay đổi tích cực từ phía người dạy và người học.

Từ phía giảng viên, căn cứ vào loại hình và tần suất, tỉ lệ các loại lỗi có thể tăng cường dạy kỹ hơn các phân ngữ pháp, từ vựng tương ứng. Tổ chức nhiều hoạt động thực hành nói và viết để sinh viên tăng mức độ thành thạo. Để khắc phục lỗi chính tả, cần tăng cường luyện phát âm, phân tích cấu tạo từ để nhận diện các âm, từ đó sinh viên tránh mắc lỗi chính tả. Để giảm việc dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh trong bài viết, giảng viên có thể so sánh, đối chiếu hai ngôn ngữ trong các bài học để sinh viên khi dịch và viết có thể lựa chọn đúng cấu trúc diễn đạt. Với lỗi không nhất quán giữa chủ ngữ và động từ, tùy vào mức độ nghiêm trọng, giảng viên có thể giải thích lý thuyết về cách chia động từ các thì kỹ lưỡng hơn và đưa ra nhiều bài tập thực hành: chọn chủ ngữ/ dạng động từ đúng; nối hai nửa câu; dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh; yêu cầu sinh viên tập viết từ câu đơn đến câu ghép, câu phức.

Về phía sinh viên, cần tăng cường tự học, tự thực hành kỹ năng viết từ đơn giản đến phức tạp. Từ đó tự sửa được lỗi của mình. Đối với các sinh viên viết còn sơ sài, chưa đủ độ dài, sinh viên cần mở rộng kiến thức lý thuyết ngôn ngữ và hiểu biết xã hội thông qua việc đọc nhiều sách hơn. Các sinh viên có nền tảng đọc sách tốt thường có nhiều nội dung và quan điểm để thể hiện trong bài viết.

Khi thực hành, điều quan trọng là sinh viên cần nhận được nhận xét, đánh giá và chữa lỗi. Thông thường, sinh viên phụ thuộc vào nhận xét của giáo viên. Tuy nhiên, với thời lượng học một buổi một tuần như hiện nay thì việc này không có nhiều ý nghĩa. Trong bối cảnh công nghệ

thông tin, cụ thể là trí tuệ nhân tạo phát triển mạnh như hiện nay, sinh viên có thể dùng các công cụ trí tuệ nhân tạo như ChatGPT, Grammarly, Gemini để sửa lỗi. Các ứng dụng này có thể trực tiếp sửa lỗi hoặc gợi ý phương án sửa lỗi cho người dùng. Để thực học, sinh viên phải tự mình viết trước khi nhờ các ứng dụng trên sửa lỗi. Sau đó, sinh viên cần kiểm tra lại xem chúng sửa có hợp lý không, từ đó ghi nhớ kiến thức đúng và vận dụng. Tuy nhiên, sinh viên cần hết sức thận trọng khi sử dụng các ứng dụng này vì việc sử dụng quá mức có thể dẫn tới sự lệ thuộc, dần dần dẫn tới suy giảm khả năng suy nghĩ, phân tích độc lập cũng như rèn luyện khả năng chủ động sử dụng ngôn ngữ. Bên cạnh đó, nhiều học giả còn nghi ngờ tính chính xác và độ tin cậy của trí tuệ nhân tạo. Dù các công cụ trí tuệ nhân tạo liên tục được nâng cấp nhưng các ứng dụng này vẫn mắc các lỗi ngữ nghĩa và diễn đạt chưa tự nhiên. Ví dụ, ‘nhạc không lời’ là instrumental music, nhưng google dịch lại đưa ra cụm từ ‘wordless music’, tương tự với quả nhãn lồng (longan), google dịch đưa ra ‘label cage’.

Do hạn chế về thời gian nên nhóm nghiên cứu chưa tiến hành được nghiên cứu rộng rãi trên toàn bộ các sinh viên đang theo học các học phần tiếng Anh cơ bản 1 và 2, từ đó chưa thống kê và so sánh được các lỗi, tỉ lệ và tần suất lỗi với học phần tiếng Anh cơ bản 3. Bên cạnh đó, với sự ứng dụng rộng rãi của công nghệ thông tin hiện nay, việc ảnh hưởng của dịch máy và trí tuệ nhân tạo lên các bài viết ngày càng rõ ràng. Nếu có điều kiện, nhóm nghiên cứu mong muốn được thực hiện nghiên cứu về tác động của các công cụ trí tuệ nhân tạo như Chat GPT, Grammarly, Gemini đối với việc cải thiện kỹ năng Viết của người học.

Tài liệu tham khảo

- Ababneh, I. (2017). Analysis of written English: The case of female university students in Saudi Arabia. *International Journal of Social Science Studies*, 5(4), 1-5. <https://doi.org/10.11114/ijsss.v5i4.2264>
- Corder, S. P. (1967). The significance of learners' errors. *International Review of Applied Linguistics*, 5(4), 161-170. <https://doi.org/10.1515/iral.1967.5.1-4.161>
- Cunningsworth, A. (1987). *Evaluation and selecting EFL teaching materials*. Heinemann Education Book.
- EL-Aswad, A. A. (2002). *A study of the L1 and L2 writing processes and strategies of Arab learners with special reference to third-year Libyan university students* [Unpublished doctoral dissertation]. Newcastle University.
- Hubbard, P., Jones, H., Thornton, B., & Wheeler, R. (1996). *A training course for TEFL*. Oxford University Press.
- Kroll, B. (1990). *Second language writing*. Cambridge University Press.
- Lê, T. K. Đ. (2024). Những thử thách về ngữ pháp trong việc viết tiếng Anh: Một nghiên cứu về các lỗi thường gặp của sinh viên Việt Nam. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, 229(08), 133-140. <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10966>
- Napitupulu, S. (2017). Analysing linguistics error in writing an English letter: A case study of Indonesian undergraduate students. *International Journal of Language and Linguistics*, 5(3), 71-77. <https://doi.org/10.11648/j.ijll.20170503.12>
- Phạm, T. G. (2017). *Nghiên cứu các lỗi thường gặp trong bài viết tiếng Anh của sinh viên chuyên ngành tiếng Anh thương mại: Thực trạng và giải pháp* [Đề tài nghiên cứu khoa học]. Trường Đại học Thương Mại.
- Widdowson, H. G. (1983). *Learning purpose and language use*. Oxford University Press.

A STUDY ON COMMON ERRORS IN FUNDAMENTAL ENGLISH WRITINGS BY STUDENTS AT HANOI OPEN UNIVERSITY

Nguyen Thi Kim Ngan¹, Hoang Thu Huyen¹, Dam Thi Nhung¹

Abstract: *Writing is one of the four fundamental skills in learning any foreign language. For English learners, writing skills play a crucial role in both academic studies and future careers. It not only demonstrates a learner's language proficiency but also their ability to think critically and organize. Because of this importance, teaching and learning writing skills effectively is essential. To improve students' writing skills, the authors conducted research on common errors students make in their writing. These include grammatical errors, syntactic errors, substance errors, and lexical errors. Grammatical errors include mistakes related to prepositions, singular/plural nouns, adjectives, tenses, possessives, relative clauses, and articles; syntactic errors include incorrect use of nouns/pronouns, subject/verb agreement errors, and word order errors. Substance errors are divided into three categories: capitalization, punctuation, and spelling. Vocabulary errors often involve using the wrong word type, confusing words, or using incorrect idioms. To complete this study, the authors employed quantitative statistical research methods. We identified the causes and proposed specific solutions for teachers and learners. The use of digital applications and artificial intelligence to improve English writing skills for students is emphasized.*

Keywords: *writing skills, common errors, teaching methods, improving writing skills, artificial intelligence applications*

¹ Hanoi Open University, Hanoi, Vietnam